

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 72/2018/HS-ST
Ngày 01-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tiến Cường.

2. Ông Phạm Nguyễn Hồng Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: ông Ngô Minh Thương, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2018/TLST-HS ngày 18-7-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/QĐXXST-HS ngày 14-8-2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số 07/TB-TA ngày 11-9-2018 đối với bị cáo:

A, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 5, khối phố X, phường Y, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông H, sinh năm 1993 và bà L, sinh năm 1965; có chồng là K, sinh năm 1978 và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20-4-2017, bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, chấp hành ngày 21-4-2017; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có nghĩa vụ liên quan, đồng thời là người làm chứng:

1. B, sinh năm 1977; trú tại: Số 28 đường P1, khối phố P2, phường P3, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. C, sinh năm 1956; trú tại: Số 89 đường P4, phường P5, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

3. D, sinh năm 1981; đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối phố 4, phường P6, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Khối phố 2, phường P7, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

4. E, sinh năm 1983; trú tại: Khối phố 2, phường P7, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

5. G, sinh năm 1981; trú tại: Tổ 1, khối phố 6, phường P7, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông H, sinh năm 1963;

2. Bà L, sinh năm 1965;

Cùng trú tại khối phố H, phường P8, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17-4-2018, B, C và E cùng rủ nhau đến nhà bị cáo A. Tại đây, bị cáo A dẫn mọi người sang nhà bà L là mẹ ruột của bị cáo tại tổ 5, khối phố H, phường P8, thành phố Tam Kỳ để cùng đánh bạc.

Khi Công an thành phố Tam Kỳ đến kiểm tra, phát hiện trong nhà bà L có 06 người gồm: Bị cáo A, B, C, D, E, G. Lúc này, những người tham gia đánh bạc đã thu dọn các lá bài trên chiếu bạc, tiền bỏ vào trong túi quần áo.

Qua điều tra xác định: Ngày 20-4-2017, bị cáo A bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo chấp hành xong 21-4-2017. Trong khi chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính thì ngày 17-4-2018 tại nhà bà L bị cáo cùng B, C, E đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên Miền Trung.

Bị cáo A sử dụng số tiền 400.000 đồng trong số tiền 24.400.000 đồng đang mang theo trong người để đánh bạc và thắng bạc 300.000 đồng; B sử dụng số tiền 100.000 đồng trong số tiền 32.120.000 đồng đang mang theo trong người để đánh bạc và thắng bạc số tiền 120.000 đồng; C sử dụng số tiền 1.220.000 đồng trong số tiền 43.070.000 đồng đang mang theo trong người để đánh bạc và thua bạc 720.000 đồng; E sử dụng 700.000 đồng trong số tiền 47.000.000 đồng đang mang theo trong người để đánh bạc và thắng bạc số tiền 300.000 đồng; D đang mang theo số tiền 1.300.000 đồng và G mang theo số tiền 58.300.000 đồng, nhưng D và G không tham gia đánh bạc và không có ý định sử dụng số tiền trên để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền B, C, E và bị cáo A dùng để đánh bạc là 3.140.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ những vật chứng, số tiền liên quan đến vụ án.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 12-7-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo A về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã

sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo A mức án từ 20 triệu đến 30 triệu đồng; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi là vi phạm pháp luật hình sự, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng, người có nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng vào ngày 17-4-2018, bị cáo A cùng B, C, E đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài tiến lên Miền Trung tại nhà bà L ở khối phố H, phường P8, thành phố Tam Kỳ. Tổng số tiền đánh bạc là 3.140.000 đồng. Bị cáo A đã sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc và thắng bạc số tiền 300.000 đồng.

Tuy bị cáo đánh bạc với tổng số tiền dưới 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nên hành vi bị cáo thực hiện ngày 17-4-2018 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 12-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới mọi hình thức bị Nhà nước ta nghiêm cấm và có những chế tài xử phạt nghiêm minh. Tuy nhận thức được điều này nhưng do không tôn trọng pháp luật, không có ý thức lựa chọn hình thức giải trí lành mạnh, bị cáo A vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Hành vi của bị cáo là cố ý, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa, tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn; bị cáo có 04 con nhỏ dưới 18 tuổi, nên xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Và xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi có mức độ, có nghề nghiệp

và thu nhập, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, nên lựa chọn hình phạt chính bằng tiền là phù hợp.

[2.3] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, bị cáo và những người khác đã sử dụng để đánh bạc trái phép, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 24.700.000 đồng đang tạm giữ của bị cáo A, trong đó có số tiền 24.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; riêng đối với khoản tiền 700.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và đã thắng bạc, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ đã trả lại cho E, C, B, D, G các khoản tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc trái phép, là phù hợp.

Đối với E, C, B đã có hành vi đánh bạc trái phép, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Tam Kỳ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền 2.440.000 đồng mà những người này sử dụng vào việc đánh bạc trái phép.

Đối với D, G có chứng kiến việc bị cáo A cùng E, C, B đánh bạc trái phép nhưng không tố giác, tuy nhiên hành vi có mức độ, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[2.4] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt bị cáo A 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không thi hành án khoản tiền phạt, thì hằng tháng còn phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã sử dụng để đánh bạc trái phép.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng của bị cáo A sử dụng vào việc đánh bạc và thắng bạc.

- Trả lại cho bị cáo A số tiền 24.000.000 đồng. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng và số tiền 24.700.000 đồng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục

Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao ngày 17-7-2018)

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;
- Tòa án tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố;
- Phòng PV27 Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

(Đã ký)

Đặng Quốc Lộc